NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

Số: ……. /NVTK-TSC ……., ngày …… tháng …… năm 20……

1. Thông tin chung

Công trình / Dự án		Mã dự án	
Địa điểm xây dựng			
Chủ đầu tư / khách hàng		Người liên hệ	…… ĐT:
Loại hình	☐ Cải tạo ☐ Fit-out mới ☐ Xây mới ☐ Trạm sạc	Diện tích sàn / số tầng	…… m² / …… tầng
Công năng sử dụng		Ngân sách dự kiến (trước thuế)	

2. Căn cứ và tài liệu đầu vào

☐ Hợp đồng thuê / giấy tờ về quyền sử dụng mặt bằng ☐ Bản vẽ hiện trạng, bản vẽ hoàn công của tòa nhà ☐ Biên bản khảo sát (DES-02) ☐ Tiêu chuẩn thiết kế, hồ sơ mẫu của chuỗi ☐ Sổ tay fit-out, nội quy của chủ nhà / ban quản lý ☐ Hồ sơ PCCC hiện hữu của công trình ☐ Khác: ……

3. Phạm vi thiết kế

☐ Kiến trúc, nội thất ☐ Kết cấu (gia cường, sàn lửng, khung biển hiệu) ☐ Điện động lực, chiếu sáng ☐ Điện nhẹ (mạng, camera, âm thanh) ☐ Cấp thoát nước ☐ Điều hòa, thông gió ☐ Phòng cháy chữa cháy ☐ Trạm sạc xe điện ☐ Biển hiệu, mặt tiền ☐ Dự toán, bảng khối lượng (BOQ)

Yêu cầu của chủ đầu tư: công suất phục vụ (số chỗ, số quầy, số thiết bị), phân khu chức năng, phong cách, vật liệu chính, thiết bị đặc thù và công suất điện của thiết bị

4. Quy chuẩn, tiêu chuẩn và điều kiện ràng buộc

Quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng	QCVN 06:2022/BXD và SĐ1:2023; QCVN 12:2014/BXD; TCVN 7447; tiêu chuẩn chuỗi: ……
Giới hạn của mặt bằng	(tải trọng sàn, công suất điện được cấp, vị trí đấu nối kỹ thuật, chiều cao, giờ thi công)
Thủ tục dự kiến	☐ Miễn giấy phép xây dựng ☐ Cần giấy phép xây dựng ☐ Thẩm định thiết kế về PCCC ☐ Chấp thuận của chủ nhà

5. Sản phẩm thiết kế và tiến độ

TT	Giai đoạn	Sản phẩm bàn giao	Số bộ / định dạng	Hạn nộp	Người duyệt
1	Phương án thiết kế sơ bộ	Mặt bằng bố trí, phối cảnh, bảng vật liệu, khái toán			
2	Thiết kế bản vẽ thi công	Bản vẽ các bộ môn, chi tiết, thuyết minh, chỉ dẫn kỹ thuật			
3	Dự toán / BOQ	Bảng khối lượng, dự toán chi phí tách vật tư – nhân công			
4	Hồ sơ xin phép, thẩm định (nếu có)	Theo yêu cầu của cơ quan / chủ nhà			
5	Giám sát tác giả	Trả lời RFI, điều chỉnh thiết kế trong thi công			

Nhiệm vụ thiết kế này là căn cứ để lập, kiểm tra và nghiệm thu hồ sơ thiết kế. Mọi thay đổi phải được chủ đầu tư xác nhận bằng văn bản.

CHỦ ĐẦU TƯ / KHÁCH HÀNG	CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	GIÁM ĐỐC TSC
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

HƯỚNG DẪN LẬP – DES-01

Trang nội bộ của TSC – không phát hành kèm biểu mẫu. Xóa trang này trước khi in/ký.

Căn cứ áp dụng (rà soát hiệu lực tại thời điểm lập)

– Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 và Nghị định 217/2026/NĐ-CP về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định 212/2026/NĐ-CP (Điều 28: chủ trì thiết kế kiến trúc, thiết kế xây dựng, thiết kế cơ – điện công trình phải có chứng chỉ hành nghề).

– Quy chuẩn thường áp dụng cho cải tạo, fit-out: QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 (an toàn cháy); QCVN 12:2014/BXD (hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng); TCVN 7447 (lắp đặt điện hạ áp); tiêu chuẩn riêng của chuỗi, của chủ nhà.

– Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15; Nghị định 105/2025/NĐ-CP; QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023.

Lưu ý khi lập

– Nhiệm vụ thiết kế do chủ đầu tư lập hoặc thuê lập và phê duyệt; TSC có thể soạn hộ nhưng phải có chữ ký xác nhận của khách hàng.

– TSC không tự thiết kế các bộ môn phải có chứng chỉ hành nghề nếu chưa có nhân sự đủ điều kiện – thuê đơn vị thiết kế có năng lực và ghi rõ tên đơn vị ở mục chủ trì thiết kế.

– Cải tạo làm thay đổi công năng, kết cấu chịu lực, giải pháp PCCC: xác định sớm thủ tục giấy phép xây dựng và thẩm định thiết kế về PCCC vì ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ khai trương.